TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 22/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Văn Sơn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Bang và bà Vi Thị Nghiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thành Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Hữu M – tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/10/1984, tại: QP - Thái Bình; nơi cư trú: Thôn BN, xã QN, huyện QP, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu S và bà Vũ Thị S1; vợ Lưu Thị T; có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú ngày 27/3/2020, bị tạm giữ đến ngày 02/4/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang "*cấm đi khỏi nơi cư trú*". Có mặt.

** Bị hại:*

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc L1 (đã chết).

2. Cháu Lý Thị Như Q1, sinh năm 2008. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại chị Nguyễn Thị Ngọc L1 và cháu Lý Thị Như Q1: Anh Lý Văn Ngọc, sinh năm 1971; cùng nơi cư trú: Thôn Thống Nhất, xã Hải Lạng, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh (là chồng của chị Nguyễn Thị Ngọc L1 và bố đẻ của cháu Lý Thị Như Q1). Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Bị đơn dân sự:* Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ PL; địa chỉ trụ sở: Khu HL, phường ND, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Hoàng Minh H1 – chức vụ: Giám đốc.

Nơi cư trú: Tổ 7, khu HP, phường ND, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

** Người làm chứng:* Anh Phạm Văn Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hữu M là lái xe thuê theo hợp đồng với Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ PL, trụ sở tại khu Hạ Long, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Ngày 26/3/2020, M (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát (BKS) 14C-173.89, rơ moóc BKS 14R-012.85 chở vỏ Container từ thành phố Hà Nội đi thành phố Móng Cái, đến khoảng 14^{h} 45' cùng ngày, khi đến Km 202+300, Quốc lộ 18 thuộc phố Long Tiên, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên là đoạn đường vòng cua sang bên phải hướng Hạ Long – Móng Cái, M thấy có chiếc xe ô tô con đi cùng chiều phía trước với tốc độ chậm, M đã bật xi nhan, điều khiển xe đi sang phần đường bên trái và tăng tốc để vượt. Khi xe M điều khiển đã đi hoàn toàn sang phần đường bên trái, M phát hiện phía trước có xe mô tô BKS 14N1-099.52 do chị Nguyễn Thị Ngọc L1 (sinh năm 1977, trú tại thôn Thống Nhất, xã Hải Lạng, huyện Tiên Yên) điều khiển chở con gái là cháu Lý Thị Như Q1 (sinh năm 2008) đi ngược chiều sát vào lề đường bên phải theo hướng Móng Cái - Hạ Long, M đã đạp chết phanh để tránh va chạm nhưng do khoảng cách quá gần, xe mô tô do chị L1 điều khiển đã va chạm vào phần bên trái xe ô tô đầu kéo và rơ moóc làm xe mô tô bị đổ, chị L1 và cháu Q1 bị ngã ra đường, sau đó được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu. Hậu quả: Chị Nguyễn Thị Ngọc L1 bị thương nặng, cấp cứu đến ngày 27/3/2020 tử vong; cháu Lý Thị Như Q1 bị thương nhẹ; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thể hiện: Đoạn đường tai nạn là đường vòng về bên phải theo hướng Hạ Long – Móng Cái, tầm nhìn không bị che khuất. Mặt đường trải nhựa rộng 7,8m, phân chia hai chiều xe chạy bằng vạch sơn đơn, nét đứt, màu vàng kẻ giữa tim đường; phần đường bên phải hướng Hạ Long - Móng Cải rộng 3,8m; lề đường bên phải rộng 0,4m, lề đường bên trái rộng 0,6m, tiếp giáp lề đường bên trái là lan can bảo hộ bằng tôn lượn sóng cao 0,6m. (Lấy mép đường bên trái hướng Hạ Long – Móng Cái là mép đường chuẩn, lấy cọc H3/202 lề đường bên phải là vật chuẩn).

Xe ô tô BKS 14C-173.89, rơ moóc BKS 14R-012.85 (số 1) đỗ ở phần đường bên trái hướng Hạ Long – Móng Cái, đầu xe hướng Móng Cái. Trục 1 bên trái đầu kéo cách mép đường chuẩn 0,8m, trục 3 bên trái đầu kéo cách mép đường chuẩn 1,2m; trục 3 bên trái rơ móoc cách mép đường chuẩn 1,35m; 01 vết phanh kép (số 8) ở phần đường bên trái dài 30,6m, rộng 0,45m, chiều hướng Hạ Long – Móng Cái, điểm đầu cách mép đường chuẩn 1,9m, điểm cuối trùng với trục 1 bên trái rơ móoc và cách mép đường chuẩn 1,3m; 01 vết phanh kép (số 9) ở phần đường bên trái dài 38,9m, chỗ rộng nhất 0,65m, chiều hướng Hạ Long – Móng Cái, điểm đầu

cách mép đường chuẩn 4,0m, điểm cuối trùng với trục 3 bên phải đầu kéo và cách mép đường chuẩn 3,05m.

Xe mô tô BKS 14N1-099.52 (số 2) đổ nghiêng sang trái, nằm ở phần đường bên trái, đầu xe quay hướng Móng Cái, trục trước xe cách mép đường chuẩn 1,4m, trục sau cách mép đường chuẩn 1,45m và cách trục 3 bên phải rơ móoc 28,6m. 01 vết mài trượt trên đường (sô 3) ở phần đường bên trái dài 10,7m, chiều hướng Móng Cái – Hạ Long, đầu vết cách mép đường chuẩn 0,3m, điểm cuối cách mép đường chuẩn 0,45m; 01 vết cày đường (số 4) ở phần đường bên trái dài 1,55m, chiều hướng Móng Cái – Hạ Long, đầu vết cách mép đường chuẩn 0,85m và cách trục trước xe môtô 1,0m, điểm cuối cách mép đường chuẩn 1,05m; 01 vết cày đường (số 5) nằm ở phần đường bên trái dài 0,25m, chiều hướng Móng Cái – Hạ Long, đầu vết cách trục trước xe môtô 0,3m và cách mép đường chuẩn 1,65m, điểm cuối vết cách mép đường chuẩn 1,75m.

- Biên bản khám nghiệm xe ô tô đầu kéo BKS 14C-173.89, rơ móoc BKS 14R-012.85: Trên bề mặt ốp bên trái đầu kéo có vết mài xước sạch bụi kích thước (37x1)cm, chiều hướng từ trước về sau; Mặt ngoài lốp trục 2 bên trái đầu kéo có vết mài cao su bám dính chất màu đỏ kích thước (80x20)cm; Mặt ngoài lốp trục 3 bên trái đầu kéo có vết mài cao su bám dính chất màu đỏ kích thước (70x20)cm. Đầu giá bảo vệ rơ móoc bên trái có vết mài xước sơn đường kính 25cm, cong đẩy từ trước về sau 5cm, bề mặt bám dính chất màu trắng; Thanh ngang phía dưới giá bảo vệ rơ móoc có vết chùi sạch bụi kích thước (73x4)cm, đầu vết cách góc đầu thanh giá bảo vệ 115cm; Mặt ngoài lốp trục 1 bên trái rơ móoc có vết mài chùi sạch bụi kích thước (16x27)cm; Mặt ngoài lốp trục 2 bên trái rơ móoc có vết mài chùi sạch bụi kích thước (53x25)cm; Mặt ngoài lốp trục 3 bên trái rơ móoc có vết mài chùi sạch bụi kích thước (40x15)cm.

- Biên bản khám nghiệm xe mô tô BKS 14N1-099.52: Gương chiếu hậu hai bên bị xô lệch, gương bên phải bị gẫy, vỡ đẩy từ trước về sau kích thước (14x10)cm; Toàn bộ cụm đèn pha, xi nhan phía trước bị gẫy, vỡ rời khỏi vị trí; Mặt nạ phía trước gẫy rời khỏi vị trí; Trục tay lái bên phải bị đẩy từ trước về sau 20cm; Đầu tay phanh bên phải bị mài xước lộ ánh kim đường kính 01cm; Đầu tay nắm bên phải bị mài xước kích thước (2x0,5)cm; Đầu tay nắm bên trái bị mài xước bám dính bụi màu trắng đường kính 1,5 cm. Đầu chắn bùn trước có vết mài xước kích thước (4x2)cm; Yếm xe phía trước bên phải có vết mài bám dính chất màu đen kích thước (16x2)cm; Yếm xe bên trái có vết mài xước kích thước (35x12)cm; Hai giảm sóc trước bị gẫy rời khỏi vị trí; Vành xe cong móp đẩy từ phải sang trái kích thước (26x20)cm; Đũa xe bị cong, móp biến dạng; Moay ơ bên phải trục trước có vết mài bám dính chất màu đen kích thước (10x3)cm; Giá để chân trước bên trái bị mài xước lộ ánh kim kích thước (3x2)cm; Nhựa ốp đuôi xe bên trái có vết mài xước kích thước (8x4)cm.

+ Biên bản khám nghiệm tử thi Nguyễn Thị Ngọc L1 lập ngày 27/3/2020, thể hiện: Bầm tím xước da sau tai phải; vỡ lún xương chẩm phải dưới vết bầm tím; bầm tím xước da vùng thái dương và đuôi mắt trái; bầm tím vùng sau tai trái; bầm tím vùng dưới cằm trái; Gãy đốt sống cổ 1,2,3; bầm tím vùng giữa mỏm gai xương

vai hai bên; bầm tím xước da vùng khuỷu tay phải; bầm tím xước da 1/3 giữa 1/3 dưới mặt sau cánh tay trái.

+ Bản kết luận giám định giám định số 326/KLGĐ ngày 31/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Thị Ngọc L1 là do chấn thương sọ não và chấn thương cột sống cổ.

+ Tại giấy chứng nhận thương tích số 20003104 ngày 10/4/2020, của Trung tâm y tế huyện Tiên Yên xác nhận thương tích của cháu Lý Thị Như Q1 như sau: Chấn thương phần mềm nhiều nơi.

Đối với cháu Lý Thị Như Q1 chỉ bị xây xước nhẹ, cháu Q1 và người đại diện theo pháp luật đã từ chối đi giám định thương tích do thương tích nhẹ, đã hồi phục.

+ Bản kết luận định giá tài sản số 130 /KLĐG ngày 24/4/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Yên, kết luận: Xe mô tô BKS 14N1-099.52 bị hư hỏng do tai nạn, có tổng giá trị thiệt hại là 4.183.200 đồng *(bốn triệu một trăm tám mươi ba nghìn hai trăm đồng)*.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Phạm Hữu M đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại chị Nguyễn Thị Ngọc L1 và cháu Lý Thị Như Q1 (viết tắt: Đại diện bị hại): Anh Lý Văn Ngọc vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại hồ sơ vụ án, đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự và đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: Anh Ngọc không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự (viết tắt: Đại diện bị đơn dân sự): Anh Hoàng Minh H1 có lời khai nội dung: Phạm Hữu M là lái xe cho Công ty TNHH thương mại và dịch vụ PL, giữa M và Công ty ký kết hợp đồng lao động trong thời gian 01 năm. Mức lương của M là 7.000.000 đồng/tháng. Về phía Công ty không yêu cầu Phạm Hữu M phải bồi thường thiệt hại.

Người làm chứng anh Phạm Văn Quang vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai trong hồ sơ phù hợp với nội dung vụ án và lời khai của bị cáo M và bị hại cháu Lý Thị Như Q1.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên truy tố Phạm Hữu M về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị xử bị cáo tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu M từ 18 đến 21 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng kể từ ngày tuyên án.

Không áp hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo M đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường dân sự cho gia đình bị hại. Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đại diện bị đơn dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không đề cập xem xét.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo M 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Hữu M, cấp ngày 15/02/2019.

Bị cáo, đại diện bị đơn dân sự không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, đại diện bị đơn dân sự không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng Phạm Văn Quang; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông; sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định; bản ảnh hiện trường; bản ảnh khám nghiệm tử thi; bản ảnh khám nghiệm phương tiện; bản ảnh tử thi; biên bản thỏa thuận dân sự; kết luận giám định; bản kết luận định giá tài sản; đơn xin đầu thú; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14^{h} 45' ngày 26/3/2020, tại Km 202+300, Quốc lộ 18 thuộc phố Long Tiên, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên là đoạn đường vòng cua sang bên phải hướng Hạ Long - Móng Cái, Phạm Hữu M (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ôtô đầu kéo BKS 14C-173.89, rơ moóc BKS 14R-012.85 chở vỏ Container đi theo hướng Hạ Long - Móng Cái, M đã điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái để vượt xe không đúng quy định nên đã đâm vào xe mô tô BKS 14N1-099.52 do chị Nguyễn Thị Ngọc L1 điều

khiển, phía sau chở con gái là cháu Lý Thị Như Q1 đi ngược chiều gây tai nạn. Hậu quả: chị Nguyễn Thị Ngọc L1 bị thương nặng, cấp cứu đến ngày 27/3/2020 bị tử vong; cháu Lý Thị Như Q1 bị thương tích nhẹ, xe mô tô BKS 12N1-099.52 bị hư hỏng thiệt hại trị giá là 4.183.200 đồng *(bốn triệu một trăm tám mươi ba nghìn hai trăm đồng)*.

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

"Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ".

Điểm c khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định:

"Không được vượt xe trong trường hợp đi qua nơi đường vòng".

[3] Bị cáo Phạm Hữu M có giấy phép lái xe theo quy định và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, điều khiển phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng không tuân thủ đúng quy định của Luật giao thông đường bộ "*đi không đúng phần đường quy định"* và "*vượt xe trong trường hợp đi quan nơi đường vòng"*. Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9; điểm c khoản 5 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người, 01 người bị thương tích nhẹ và 01 xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại trị giá là 4.183.200 đồng nên đã cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm như cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Tiên Yên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là "*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại"* (điểm b) và "*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* (điểm s); ngoài ra bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là *"sau khi phạm tội đã ra đầu thú"* và "*được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt*".

[6] Về hình phạt: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, nhưng sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã đi vay mượn tiền, chủ động thỏa thuận và bồi thường thỏa đáng cho gia đình bị hại ở mức cao và được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, thể hiện bị cáo đã nhận thức được vi phạm pháp luật và có thái độ tích cực sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi

vô ý. Nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao, không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành người tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với người phạm tội. Xét thấy: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, ngoài thu nhập từ nghề lái xe, thì bị cáo không còn khoản thu nhập gì khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung trên đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô mang tên Phạm Hữu M do Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe ô tô và toàn bộ giấy tờ xe ô tô đầu kéo BKS 14C-173.89, rơ moóc BKS 14R-012.85; Xe mô tô và giấy tờ xe mô tô BKS 14N1-099.52, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp, nên không đề cập xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị đơn dân sự đã tự thỏa thuận và bồi thường cho gia đình bị hại 200.000.000 đồng bao gồm các chi phí viện phí, mai táng và các chi phí khác liên quan đến vụ tai nạn; đại diện theo pháp luật của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với thiệt hại xe ô tô và xe mô tô sau khi bị tai nạn, chủ sở hữu hợp pháp không yêu cầu bồi thường. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[10] Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, về tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự là phù hợp với quy định của pháp luật nên có căn cứ chấp nhận.

[11] Biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ biện pháp "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" đối với bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[15] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại và đại diện bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hữu M phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt: bị cáo Phạm Hữu M 18 (M tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời

gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/7/2020).

Giao bị cáo Phạm Hữu M cho Ủy ban nhân dân xã QN, huyện QP, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo M có trách nhiệm phối hợp với UBND xã QN trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Biện pháp ngăn chặn: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 06/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 23/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

3. Về vật chứng:

Áp dụng khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại ngay tại phiên tòa cho bị cáo Phạm Hữu M 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Phạm Hữu M, cấp ngày 15/02/2019.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Hữu M phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, đại diện bị đơn dân sự anh Hoàng Minh H1 có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại cháu Lý Thị Như Q1, đại diện bị hại anh Lý Văn Ngọc vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký và đóng dấu

Kim Văn Sơn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Công an huyện Tiên Yên;
- Bị cáo, bị hại và đại diện bị hại;
- Thi hành án hình sự huyện Tiên Yên;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- Lưu hồ sơ, án văn.